

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT NỘI THẤT GỖ TRƯỜNG THUẬN

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT NỘI THẤT GỖ TRƯỜNG THUẬN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRUONG THUAN WOOD FURNITURE PRODUCTION AND TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108282310

3. Ngày thành lập: 21/05/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 15, hẻm 27/54 đường Tây Mỗ, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn gạo	4631
2.	Bán buôn thực phẩm	4632
3.	Bán buôn đồ uống	4633
4.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
5.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự.	4649
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết : - bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến. - Bán buôn xi măng. - Bán buôn gạch xây, ngói đá, cát, sỏi; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh	4663
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết :Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép.	4669
10.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
11.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
12.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
13.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
14.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
15.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630

16.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
17.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
18.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
19.	Đại lý du lịch	7911
20.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết : Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (trừ hoạt động đầu giá)	8299
22.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
23.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
24.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
25.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
26.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
27.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ ; - Sản xuất sản phẩm từ lâm sản (trừ gỗ) , cói, và vật liệu tết bện.	1629
28.	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa	1702
29.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
30.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
31.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
32.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết : - Sản xuất giường , tủ, bàn ghế bằng gỗ . - Sản xuất giường tủ, bàn ghế bằng vật liệu khác (trừ các vật liệu khác nhà nước cấm sản xuất, kinh doanh)	3100(Chính)
33.	Xây dựng nhà các loại	4100
34.	Phá dỡ	4311
35.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
36.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
37.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
38.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
39.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết : Trừ hoạt động đầu giá .	4530
40.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
41.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

42.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Trừ bán lẻ vàng miếng , bán lẻ súng đạn , loại dùng đi săn hoặc thể thao; bán lẻ tem và tiền kim khí.	4773
43.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ	4781
44.	Điều hành tua du lịch	7912
45.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
46.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
47.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Chi tiết : Trừ hoạt động đấu giá .	4543
48.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
49.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
50.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết : - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng , xây dựng. - Bán buôn máy móc , thiết bị điện, vật liệu điện (Máy phát điện, động cơ điện, dây điện, và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
51.	Bán buôn tổng hợp	4690
52.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
53.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
54.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
55.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
56.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Trừ hoạt động đấu giá.	4791
57.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
58.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
59.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
60.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
61.	Quảng cáo	7310
62.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
63.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
64.	Cho thuê xe có động cơ	7710
65.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
66.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết : Đại lý (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
67.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết : Trừ động vật sống.	4620

68.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐÌNH TRUNG	Tập thể M1-BTL Thông tin, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	140.000	1.400.000.000	70,000	008076000001	
			Tổng số	140.000	1.400.000.000	70,000		
2	NGUYỄN THỊ THANH XUÂN	Thôn 6, Xã Trung Chính, Huyện Nông Công, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	20,000	172607343	
			Tổng số	40.000	400.000.000	20,000		
3	NGUYỄN VĂN LONG	Số 02, Tổ 10, Phường Ý La, Thành phố Tuyên Quang, Tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10,000	070966160	
			Tổng số	20.000	200.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐÌNH TRUNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 29/07/1976

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 008076000001

Ngày cấp: 09/04/2013

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát QLHC về TTXH*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tập thể M1-BTL Thông tin, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Tập thể M1-BTL Thông tin, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội